CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM

DANH MỤC SẢN PHẨM ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF APPROVED PRODUCT

Từ ngày: 01/07/2019 Đến ngày: 01/07/2024

Loại hình công nhận: , CWA, CTA, CDA

Nhóm sản phẩm: Thiết bị và vật liệu chống ô nhiễm

Loại sản phẩm:

Số TT *No.*	**Sản phẩm** *Product*	**Cơ sở chế tạo** *Manufacturer*	**Đặc tính** *Spectifications*	**Số GCN/** *Certificate No* **Ngày cấp/** *Date of issue* **Ngày hết hạn/** *Expiry Date* **Ngày ĐGCK/** *Period Date*	**Loại hình công nhận** *Approval Mode*
Thiết bị và vật liệu chống ô nhiễm/ Environmental protection equipment and material					
1	HỆ THỐNG QUẢN LÝ NƯỚC DẰN TÀU/ BALLAST WATER MANAGEMENT SYSTEM PureBallast 3.2	Alfawall AB Địa chỉ: Tumba, Stockholms Län, Sweden Alfawall AB Address: Tumba, Stockholms Län, Sweden	Kiểu/ Type: PureBallast 3.2 1. Lưu lượng nước xử lý/ Treatment Rated Capacity: 250-3000 m3/h 2. Áp lực làm việc lớn nhất/ Max working pressure: 1.0 Mpa 4. Thiết bị lọc/ Filter unit: . - Kiểu thiết bị lọc/ Filter type: Filtrex ACB	00009/20CN01.TA 08/01/2020 08/01/2025 08/07/2022	CTA
2	HỆ THỐNG QUẢN LÝ NƯỚC DẰN TÀU/ BALLAST WATER MANAGEMENT SYSTEM PureBallast 3.2 EX	Alfawall AB Địa chỉ: Tumba, Stockholms Län, Sweden Alfawall AB Address: Tumba, Stockholms Län, Sweden	Kiểu/ Type: PureBallast 3.2 EX 1. Lưu lượng nước xử lý/ Treatment Rated Capacity: 250-3000 m3/h 2. Áp lực làm việc lớn nhất/ Max working pressure: 1.0 Mpa 4. Thiết bị lọc/ Filter unit: . - Kiểu thiết bị lọc/ Filter type: Filtrex ACB	00009/20CN01.TA 08/01/2020 08/01/2025 08/07/2022	CTA
3	HỆ THỐNG QUẢN LÝ NƯỚC DẰN TÀU/ BALLAST WATER MANAGEMENT SYSTEM PureBallast 3.2 Compact	Alfawall AB Địa chỉ: Tumba, Stockholms Län, Sweden Alfawall AB Address: Tumba, Stockholms Län, Sweden	Kiểu/ Type: PureBallast 3.2 Compact 1. Lưu lượng nước xử lý/ Treatment Rated Capacity: 85-300 m3/h 2. Áp lực làm việc lớn nhất/ Max working pressure: 1.0 Mpa 4. Thiết bị lọc/ Filter unit: . - Kiểu thiết bị lọc/ Filter type: Filtrex ACB	00009/20CN01.TA 08/01/2020 08/01/2025 08/07/2022	CTA

Số TT *No.*	Sản phẩm *Product*	Cơ sở chế tạo *Manufacturer*	Đặc tính *Spectifications*	Số GCN/ *Certificate No* Ngày cấp/ *Date of issue* Ngày hết hạn/ *Expiry Date* Ngày ĐGCK/ *Period Date*	Loại hình công nhận *Approval Mode*
4	HỆ THỐNG QUẢN LÝ NƯỚC DẰN TÀU/ BALLAST WATER MANAGEMENT SYSTEM PureBallast 3.2 Compact Flex	Alfawall AB Địa chỉ: Tumba, Stockholms Län, Sweden Alfawall AB Address: Tumba, Stockholms Län, Sweden	Kiểu/ Type: PureBallast 3.2 Compact Flex 1. Lưu lượng nước xử lý/ Treatment Rated Capacity: 85-1000 m3/h 2. Áp lực làm việc lớn nhất/ Max working pressure: 1.0 Mpa 4. Thiết bị lọc/ Filter unit: . - Kiểu thiết bị lọc/ Filter type: Filtrex ACB	00009/20CN01.TA 08/01/2020 08/01/2025 08/07/2022	CTA
5	HỆ THỐNG QUẢN LÝ NƯỚC DẰN TÀU/ BALLAST WATER MANAGEMENT SYSTEM TLC-BWM 50	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ HÀNG HẢI THẢO LINH Địa chỉ: Số 15C Cụm dân cư số 1, Tổ Phú Hải, P. Anh Dũng, Q. Dương Kinh, TP. Hải Phòng Thao Linh Development Maritime Technology Co.,Ltd Address: No. 15C, cluster 1, Phu Hai, Anh Dung, Duong Kinh, Hai Phong, Vietnam	Kiểu/ Type: TLC-BWM 50 1. Lưu lượng nước xử lý/ Treatment Rated Capacity: 50 m3/h 2. Áp lực làm việc lớn nhất/ Max working pressure: 0.8 Mpa 3. Công suất tiêu thụ lớn nhất/ Max power consumption: 6 Kw 4. Thiết bị lọc/ Filter unit: .	00437/20CN01.TA 10/09/2020 10/09/2025 10/03/2023	CTA
6	HỆ THỐNG QUẢN LÝ NƯỚC DẰN TÀU/ BALLAST WATER MANAGEMENT SYSTEM TLC-BWM 100	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ HÀNG HẢI THẢO LINH Địa chỉ: Số 15C Cụm dân cư số 1, Tổ Phú Hải, P. Anh Dũng, Q. Dương Kinh, TP. Hải Phòng Thao Linh Development Maritime Technology Co.,Ltd Address: No. 15C, cluster 1, Phu Hai, Anh Dung, Duong Kinh, Hai Phong, Vietnam	Kiểu/ Type: TLC-BWM 100 1. Lưu lượng nước xử lý/ Treatment Rated Capacity: 100 m3/h 2. Áp lực làm việc lớn nhất/ Max working pressure: 0.8 Mpa 3. Công suất tiêu thụ lớn nhất/ Max power consumption: 8 Kw 4. Thiết bị lọc/ Filter unit: .	00437/20CN01.TA 10/09/2020 10/09/2025 10/03/2023	CTA

Số TT *No.*	Sản phẩm *Product*	Cơ sở chế tạo *Manufacturer*	Đặc tính *Spectifications*	Số GCN/ *Certificate No* Ngày cấp/ *Date of issue* Ngày hết hạn/ *Expiry Date* Ngày ĐGCK/ *Period Date*	Loại hình công nhận *Approval Mode*
7	HỆ THỐNG QUẢN LÝ NƯỚC DẰN TÀU/ BALLAST WATER MANAGEMENT SYSTEM TLC-BWM 150	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ HÀNG HẢI THẢO LINH Địa chỉ: Số 15C Cụm dân cư số 1, Tổ Phú Hải, P. Anh Dũng, Q. Dương Kinh, TP. Hải Phòng Thao Linh Development Maritime Technology Co.,Ltd Address: No. 15C, cluster 1, Phu Hai, Anh Dung, Duong Kinh, Hai Phong, Vietnam	Kiểu/ Type: TLC-BWM 150 1. Lưu lượng nước xử lý/ Treatment Rated Capacity: 150 m3/h 2. Áp lực làm việc lớn nhất/ Max working pressure: 0.8 Mpa 3. Công suất tiêu thụ lớn nhất/ Max power consumption: 9 Kw 4. Thiết bị lọc/ Filter unit: .	00437/20CN01.TA 10/09/2020 10/09/2025 10/03/2023	CTA
8	HỆ THỐNG QUẢN LÝ NƯỚC DẰN TÀU/ BALLAST WATER MANAGEMENT SYSTEM TLC-BWM 200	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ HÀNG HẢI THẢO LINH Địa chỉ: Số 15C Cụm dân cư số 1, Tổ Phú Hải, P. Anh Dũng, Q. Dương Kinh, TP. Hải Phòng Thao Linh Development Maritime Technology Co.,Ltd Address: No. 15C, cluster 1, Phu Hai, Anh Dung, Duong Kinh, Hai Phong, Vietnam	Kiểu/ Type: TLC-BWM 200 1. Lưu lượng nước xử lý/ Treatment Rated Capacity: 200 m3/h 2. Áp lực làm việc lớn nhất/ Max working pressure: 0.8 Mpa 3. Công suất tiêu thụ lớn nhất/ Max power consumption: 10 Kw 4. Thiết bị lọc/ Filter unit: .	00437/20CN01.TA 10/09/2020 10/09/2025 10/03/2023	CTA
9	HỆ THỐNG QUẢN LÝ NƯỚC DẰN TÀU/ BALLAST WATER MANAGEMENT SYSTEM TLC-BWM 250	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ HÀNG HẢI THẢO LINH Địa chỉ: Số 15C Cụm dân cư số 1, Tổ Phú Hải, P. Anh Dũng, Q. Dương Kinh, TP. Hải Phòng Thao Linh Development Maritime Technology Co.,Ltd Address: No. 15C, cluster 1, Phu Hai, Anh Dung, Duong Kinh, Hai Phong, Vietnam	Kiểu/ Type: TLC-BWM 250 1. Lưu lượng nước xử lý/ Treatment Rated Capacity: 250 m3/h 2. Áp lực làm việc lớn nhất/ Max working pressure: 0.8 Mpa 3. Công suất tiêu thụ lớn nhất/ Max power consumption: 14 Kw 4. Thiết bị lọc/ Filter unit: .	00437/20CN01.TA 10/09/2020 10/09/2025 10/03/2023	CTA

Số TT *No.*	**Sản phẩm** *Product*	**Cơ sở chế tạo** *Manufacturer*	**Đặc tính** *Spectifications*	**Số GCN/** *Certificate No* **Ngày cấp/** *Date of issue* **Ngày hết hạn/** *Expiry Date* **Ngày ĐGCK/** *Period Date*	**Loại hình công nhận** *Approval Mode*
10	HỆ THỐNG QUẢN LÝ NƯỚC DẰN TÀU/ BALLAST WATER MANAGEMENT SYSTEM TLC-BWM 400	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ HÀNG HẢI THẢO LINH Địa chỉ: Số 15C Cụm dân cư số 1, Tổ Phú Hải, P. Anh Dũng, Q. Dương Kinh, TP. Hải Phòng Thao Linh Development Maritime Technology Co.,Ltd Address: No. 15C, cluster 1, Phu Hai, Anh Dung, Duong Kinh, Hai Phong, Vietnam	Kiểu/ Type: TLC-BWM 400 1. Lưu lượng nước xử lý/ Treatment Rated Capacity: 400 m3/h 2. Áp lực làm việc lớn nhất/ Max working pressure: 0.8 Mpa 3. Công suất tiêu thụ lớn nhất/ Max power consumption: 20 Kw 4. Thiết bị lọc/ Filter unit: .	00437/20CN01.TA 10/09/2020 10/09/2025 10/03/2023	CTA
11	HỆ THỐNG QUẢN LÝ NƯỚC DẰN TÀU/ BALLAST WATER MANAGEMENT SYSTEM TLC-BWM 500	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ HÀNG HẢI THẢO LINH Địa chỉ: Số 15C Cụm dân cư số 1, Tổ Phú Hải, P. Anh Dũng, Q. Dương Kinh, TP. Hải Phòng Thao Linh Development Maritime Technology Co.,Ltd Address: No. 15C, cluster 1, Phu Hai, Anh Dung, Duong Kinh, Hai Phong, Vietnam	Kiểu/ Type: TLC-BWM 500 1. Lưu lượng nước xử lý/ Treatment Rated Capacity: 500 m3/h 2. Áp lực làm việc lớn nhất/ Max working pressure: 0.8 Mpa 3. Công suất tiêu thụ lớn nhất/ Max power consumption: 26 Kw 4. Thiết bị lọc/ Filter unit: .	00437/20CN01.TA 10/09/2020 10/09/2025 10/03/2023	CTA
12	HỆ THỐNG QUẢN LÝ NƯỚC DẰN TÀU/ BALLAST WATER MANAGEMENT SYSTEM TLC-BWM 50Ex	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ HÀNG HẢI THẢO LINH Địa chỉ: Số 15C Cụm dân cư số 1, Tổ Phú Hải, P. Anh Dũng, Q. Dương Kinh, TP. Hải Phòng Thao Linh Development Maritime Technology Co.,Ltd Address: No. 15C, cluster 1, Phu Hai, Anh Dung, Duong Kinh, Hai Phong, Vietnam	Kiểu/ Type: TLC-BWM 50Ex 1. Lưu lượng nước xử lý/ Treatment Rated Capacity: 50 m3/h 2. Áp lực làm việc lớn nhất/ Max working pressure: 0.8 Mpa 3. Công suất tiêu thụ lớn nhất/ Max power consumption: 6 Kw 4. Thiết bị lọc/ Filter unit: .	00437/20CN01.TA 10/09/2020 10/09/2025 10/03/2023	CTA

Số TT *No.*	**Sản phẩm** *Product*	**Cơ sở chế tạo** *Manufacturer*	**Đặc tính** *Spectifications*	**Số GCN/** *Certificate No* **Ngày cấp/** *Date of issue* **Ngày hết hạn/** *Expiry Date* **Ngày ĐGCK/** *Period Date*	**Loại hình công nhận** *Approval Mode*
13	HỆ THỐNG QUẢN LÝ NƯỚC DẰN TÀU/ BALLAST WATER MANAGEMENT SYSTEM TLC-BWM 100Ex	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ HÀNG HẢI THẢO LINH Địa chỉ: Số 15C Cụm dân cư số 1, Tổ Phú Hải, P. Anh Dũng, Q. Dương Kinh, TP. Hải Phòng Thao Linh Development Maritime Technology Co.,Ltd Address: No. 15C, cluster 1, Phu Hai, Anh Dung, Duong Kinh, Hai Phong, Vietnam	Kiểu/ Type: TLC-BWM 100Ex 1. Lưu lượng nước xử lý/ Treatment Rated Capacity: 100 m3/h 2. Áp lực làm việc lớn nhất/ Max working pressure: 0.8 Mpa 3. Công suất tiêu thụ lớn nhất/ Max power consumption: 8 Kw 4. Thiết bị lọc/ Filter unit: .	00437/20CN01.TA 10/09/2020 10/09/2025 10/03/2023	CTA
14	HỆ THỐNG QUẢN LÝ NƯỚC DẰN TÀU/ BALLAST WATER MANAGEMENT SYSTEM TLC-BWM 150Ex	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ HÀNG HẢI THẢO LINH Địa chỉ: Số 15C Cụm dân cư số 1, Tổ Phú Hải, P. Anh Dũng, Q. Dương Kinh, TP. Hải Phòng Thao Linh Development Maritime Technology Co.,Ltd Address: No. 15C, cluster 1, Phu Hai, Anh Dung, Duong Kinh, Hai Phong, Vietnam	Kiểu/ Type: TLC-BWM 150Ex 1. Lưu lượng nước xử lý/ Treatment Rated Capacity: 150 m3/h 2. Áp lực làm việc lớn nhất/ Max working pressure: 0.8 Mpa 3. Công suất tiêu thụ lớn nhất/ Max power consumption: 9 Kw 4. Thiết bị lọc/ Filter unit: .	00437/20CN01.TA 10/09/2020 10/09/2025 10/03/2023	CTA
15	HỆ THỐNG QUẢN LÝ NƯỚC DẰN TÀU/ BALLAST WATER MANAGEMENT SYSTEM TLC-BWM 200Ex	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ HÀNG HẢI THẢO LINH Địa chỉ: Số 15C Cụm dân cư số 1, Tổ Phú Hải, P. Anh Dũng, Q. Dương Kinh, TP. Hải Phòng Thao Linh Development Maritime Technology Co.,Ltd Address: No. 15C, cluster 1, Phu Hai, Anh Dung, Duong Kinh, Hai Phong, Vietnam	Kiểu/ Type: TLC-BWM 200Ex 1. Lưu lượng nước xử lý/ Treatment Rated Capacity: 200 m3/h 2. Áp lực làm việc lớn nhất/ Max working pressure: 0.8 Mpa 3. Công suất tiêu thụ lớn nhất/ Max power consumption: 10 Kw 4. Thiết bị lọc/ Filter unit: .	00437/20CN01.TA 10/09/2020 10/09/2025 10/03/2023	CTA

Số TT *No.*	Sản phẩm *Product*	Cơ sở chế tạo *Manufacturer*	Đặc tính *Spectifications*	Số GCN/ *Certificate No* Ngày cấp/ *Date of issue* Ngày hết hạn/ *Expiry Date* Ngày ĐGCK/ *Period Date*	Loại hình công nhận *Approval Mode*
16	HỆ THỐNG QUẢN LÝ NƯỚC DẰN TÀU/ BALLAST WATER MANAGEMENT SYSTEM TLC-BWM 250Ex	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ HÀNG HẢI THẢO LINH Địa chỉ: Số 15C Cụm dân cư số 1, Tổ Phú Hải, P. Anh Dũng, Q. Dương Kinh, TP. Hải Phòng Thao Linh Development Maritime Technology Co.,Ltd Address: No. 15C, cluster 1, Phu Hai, Anh Dung, Duong Kinh, Hai Phong, Vietnam	Kiểu/ Type: TLC-BWM 250Ex 1. Lưu lượng nước xử lý/ Treatment Rated Capacity: 250 m3/h 2. Áp lực làm việc lớn nhất/ Max working pressure: 0.8 Mpa 3. Công suất tiêu thụ lớn nhất/ Max power consumption: 14 Kw 4. Thiết bị lọc/ Filter unit: .	00437/20CN01.TA 10/09/2020 10/09/2025 10/03/2023	CTA
17	HỆ THỐNG QUẢN LÝ NƯỚC DẰN TÀU/ BALLAST WATER MANAGEMENT SYSTEM TLC-BWM 400Ex	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ HÀNG HẢI THẢO LINH Địa chỉ: Số 15C Cụm dân cư số 1, Tổ Phú Hải, P. Anh Dũng, Q. Dương Kinh, TP. Hải Phòng Thao Linh Development Maritime Technology Co.,Ltd Address: No. 15C, cluster 1, Phu Hai, Anh Dung, Duong Kinh, Hai Phong, Vietnam	Kiểu/ Type: TLC-BWM 400Ex 1. Lưu lượng nước xử lý/ Treatment Rated Capacity: 400 m3/h 2. Áp lực làm việc lớn nhất/ Max working pressure: 0.8 Mpa 3. Công suất tiêu thụ lớn nhất/ Max power consumption: 20 Kw 4. Thiết bị lọc/ Filter unit: .	00437/20CN01.TA 10/09/2020 10/09/2025 10/03/2023	CTA
18	HỆ THỐNG QUẢN LÝ NƯỚC DẰN TÀU/ BALLAST WATER MANAGEMENT SYSTEM TLC-BWM 500Ex	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ HÀNG HẢI THẢO LINH Địa chỉ: Số 15C Cụm dân cư số 1, Tổ Phú Hải, P. Anh Dũng, Q. Dương Kinh, TP. Hải Phòng Thao Linh Development Maritime Technology Co.,Ltd Address: No. 15C, cluster 1, Phu Hai, Anh Dung, Duong Kinh, Hai Phong, Vietnam	Kiểu/ Type: TLC-BWM 500Ex 1. Lưu lượng nước xử lý/ Treatment Rated Capacity: 500 m3/h 2. Áp lực làm việc lớn nhất/ Max working pressure: 0.8 Mpa 3. Công suất tiêu thụ lớn nhất/ Max power consumption: 26 Kw 4. Thiết bị lọc/ Filter unit: .	00437/20CN01.TA 10/09/2020 10/09/2025 10/03/2023	CTA

Số TT *No.*	**Sản phẩm** *Product*	**Cơ sở chế tạo** *Manufacturer*	**Đặc tính** *Spectifications*	**Số GCN/** *Certificate No* **Ngày cấp/** *Date of issue* **Ngày hết hạn/** *Expiry Date* **Ngày ĐGCK/** *Period Date*	**Loại hình công nhận** *Approval Mode*
19	HỆ THỐNG QUẢN LÝ NƯỚC DẰN TÀU/ BALLAST WATER MANAGEMENT SYSTEM LeesGreen BWMS	Shanghai Lee's Fuda Electromechanical Technology Co.,Ltd Địa chỉ: No.145, Pengfeng Road, Xiaokunshan Town, Songjiang District, Shanghai, China Shanghai Lee's Fuda Electromechanical Technology Co.,Ltd Address: No.145, Pengfeng Road, Xiaokunshan Town, Songjiang District, Shanghai, China	Kiểu/ Type: LS-150/LS-250/LS-500/LS850/LS-1150/LS-1500 1. Lưu lượng nước xử lý/ Treatment Rated Capacity: 150/250/500/850/1150/1500 m3/h 2. Áp lực làm việc lớn nhất/ Max working pressure: 0.8 Mpa 3. Công suất tiêu thụ lớn nhất/ Max power consumption: 18/26/50/74/98/123 Kw 4. Thiết bị lọc/ Filter unit: .	00018/20CN01.TA 30/09/2020 06/02/2025 30/03/2023	CTA
20	HỆ THỐNG QUẢN LÝ NƯỚC DẰN TÀU/ BALLAST WATER MANAGEMENT SYSTEM PureBallast 3.2 Ex	Alfa Laval Technologies AB Địa chỉ: Lund, Sweden Alfa Laval Technologies AB Address: Lund, Sweden	Kiểu/ Type: PureBallast 3.2 Ex 1. Lưu lượng nước xử lý/ Treatment Rated Capacity: 250-3000 m3/h 2. Áp lực làm việc lớn nhất/ Max working pressure: 1.0 Mpa 4. Thiết bị lọc/ Filter unit: . - Kiểu thiết bị lọc/ Filter type: ACB	00434/23CN01.TA 20/06/2023 20/06/2028 20/12/2025	CTA
21	HỆ THỐNG QUẢN LÝ NƯỚC DẰN TÀU/ BALLAST WATER MANAGEMENT SYSTEM PureBallast 3.2 Compact	Alfa Laval Technologies AB Địa chỉ: Lund, Sweden Alfa Laval Technologies AB Address: Lund, Sweden	Kiểu/ Type: PureBallast 3.2 Compact 1. Lưu lượng nước xử lý/ Treatment Rated Capacity: 85-300 m3/h 2. Áp lực làm việc lớn nhất/ Max working pressure: 1.0 Mpa 4. Thiết bị lọc/ Filter unit: . - Kiểu thiết bị lọc/ Filter type: ACB	00434/23CN01.TA 20/06/2023 20/06/2028 20/12/2025	CTA
22	HỆ THỐNG QUẢN LÝ NƯỚC DẰN TÀU/ BALLAST WATER MANAGEMENT SYSTEM PureBallast 3.2 Compact Flex	Alfa Laval Technologies AB Địa chỉ: Lund, Sweden Alfa Laval Technologies AB Address: Lund, Sweden	Kiểu/ Type: PureBallast 3.2 Compact Flex 1. Lưu lượng nước xử lý/ Treatment Rated Capacity: 85-1000 m3/h 2. Áp lực làm việc lớn nhất/ Max working pressure: 1.0 Mpa 4. Thiết bị lọc/ Filter unit: . - Kiểu thiết bị lọc/ Filter type: ACB	00434/23CN01.TA 20/06/2023 20/06/2028 20/12/2025	CTA

Số TT *No.*	**Sản phẩm** *Product*	**Cơ sở chế tạo** *Manufacturer*	**Đặc tính** *Spectifications*	**Số GCN/** *Certificate No* **Ngày cấp/** *Date of issue* **Ngày hết hạn/** *Expiry Date* **Ngày ĐGCK/** *Period Date*	**Loại hình công nhận** *Approval Mode*
23	HỆ THỐNG QUẢN LÝ NƯỚC DẰN TÀU/ BALLAST WATER MANAGEMENT SYSTEM PureBallast 3.2	Alfa Laval Technologies AB Địa chỉ: Lund, Sweden Alfa Laval Technologies AB Address: Lund, Sweden	Kiểu/ Type: PureBallast 3.2 1. Lưu lượng nước xử lý/ Treatment Rated Capacity: 250-3000 m3/h 2. Áp lực làm việc lớn nhất/ Max working pressure: 1.0 Mpa 4. Thiết bị lọc/ Filter unit: . - Kiểu thiết bị lọc/ Filter type: ACB	00434/23CN01.TA 20/06/2023 20/06/2028 20/12/2025	CTA